

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/HS-ST
Ngày: 07-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông PH Văn Thông

Ông Nguyễn Văn Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Văn P, sinh ngày 21 tháng 4 năm 1974; Nơi đăng ký HKTT: thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; Chỗ ở hiện nay: Thôn P, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn S (đã chết) và bà Lê Thị T sinh năm 1941; có vợ là Đào Thị H sinh năm 1971 và có 02 con (lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1993);

- Tiền án: có 01 tiền án.

+ Tại bản án số 59/2015/HSST ngày 05/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường tuyên phạt Đỗ Văn P 02 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đến ngày 24/01/2017, P chấp hành xong toàn bộ bản án.

- Tiền sự: không;

- Nhân thân: Tại quyết định số 958/QĐ – UBND ngày 18/6/2010 của Chủ tịch UBND huyện V áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục - Lao động xã hội Vĩnh Phúc đối với Đỗ Văn P trong thời hạn 02 năm. Ngày 18/6/2012, P chấp hành xong và trở về địa phương sinh sống.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/12/2017 đến ngày 22/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Đinh Trọng H, sinh năm 1980. Địa chỉ: Khu 12, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 14/12/2017, Đinh Trọng H đi xe ôm từ nhà xuống nhà anh Nguyễn Xuân Đ, trú tại Tổ dân phố N, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc để chơi. Đến khoảng gần 19 giờ cùng ngày thì đến nhà Đ, tại đây do có nhu cầu muốn sử dụng ma túy nên H có nhờ anh Đ chở đến thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc để mua ma túy về sử dụng nhưng H không nói cho anh Đ biết việc H đi mua ma túy mà nói là đi có việc. Anh Đ đồng ý. Khi đến quán ăn sáng của nhà Đỗ Văn P thì anh Đ dừng xe đứng ngoài đợi còn H xuống xe đi bộ vào trong quán gặp P, tại đây H nói với P: "Để cho em hai cái", P hiểu ý H muốn mua hai gói ma túy heroine, P nói: "Ừ, đưa 1.100.000đ đây thì anh để cho". H lấy từ trong túi quần đang mặc ra số tiền 1.100.000đ đưa cho P, P cầm tiền H đưa cất vào túi áo khoác đang mặc và nói với H: "Cứ đi ra cầu H đợi anh ở đó". P đi vào trong nhà lấy hai gói ma túy heroine đều bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng để trong vỏ bao thuốc lá ba số "555" cất trên giá giày bằng nhựa kê ở góc phòng ngủ cạnh cửa ra vào, P cầm hai gói ma túy này đút vào túi áo khoác đang mặc để bán cho H. Lúc này, do không có xe làm phương tiện đi bán ma túy cho H nên P có hỏi mượn chiếc xe mô tô BKS: 88H8-0334 của anh Trần Văn G, sinh năm: 1991, trú tại: Khu 10, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc là khách đang ăn cơm tại quán nhà P, anh Giang đồng ý và đưa chìa khóa xe cho P mượn. P điều khiển xe mô tô đến khu vực cầu Hương thuộc thôn Phương Viên, thị trấn Thổ Tang thì thấy H đang đứng cùng với Đức ở ven đường bên tay phải của P theo hướng tỉnh lộ 304 đi quốc lộ 2A, P dừng xe cách vị trí H đang đứng khoảng 3m, P chưa kịp đưa ma túy cho H thì lực lượng Công an huyện Vĩnh Tường ập đến bắt quả tang P có hành vi bán trái phép chất ma túy cho H.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu tại túi áo khoác bên phải Đỗ Văn P đang mặc 02 (hai) gói nhỏ bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng, P khai nhận đây là 02 gói ma túy heroine của P đem đi để bán cho H với giá 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng) tuy nhiên khi P chưa kịp giao ma túy cho H thì bị bắt giữ. Tang vật được niêm P vào một P bì thư theo đúng thủ tục pháp luật, ký hiệu A1.

- Thu tại túi áo khoác bên trái Đỗ Văn P đang mặc số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng) gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ và 06 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ, P khai nhận đó là tiền P bán ma túy cho H mà có.

- Tạm giữ của Đỗ Văn P một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ đã cũ có BKS: 88H8-0334. (BL: 27-28)

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra lệnh khám xét khẩn cấp số 02 đối với chỗ ở của Đỗ Văn P. Kết quả khám xét đã phát hiện thu giữ:

- Thu trong vỏ bao thuốc lá "555" để trên giá giày bằng nhựa kê ở góc phòng ngủ cạnh cửa ra vào 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Tang vật được niêm P vào một P bì thư theo đúng thủ tục pháp luật, ký hiệu A2.

Thu trong vỏ bao thuốc lá "Thăng Long" để ở dưới đệm phía đầu giường ngủ trong phòng ngủ 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Tang vật được niêm P vào một P bì thư theo đúng thủ tục pháp luật, ký hiệu A3.

Ngày 14/12/2017, cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Tường đã ra quyết định trưng cầu giám định mẫu vật ký hiệu A1, A2, A3 thu giữ của P.

Ngày 18/12/2017, Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định số 1531/KLGD, kết luận:

Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) là 0,2094g (Không phải hai không chín bốn gam, không kể bao bì) loại Heroine.

Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) là 0,0860g (Không phải không tám sáu không gam, không kể bao bì) loại Heroine.

Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy, có

khối lượng (trọng lượng) là 0,4204g (Không phẩy bốn hai không bốn gam, không kể bao bì) loại Heroine.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trung cầu gồm: A1 = 0,0831 gam; A2 = 0,0169 gam, A3 = 0,2854 gam mẫu và toàn bộ bao gói.

Tại bản Cáo trạng số: 22/CT-VKS-VT ngày 05 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Đỗ Văn P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

Bị cáo P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, ngoài ra không có lời bào chữa nào khác;

Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đỗ Văn P và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo P từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Vào hồi 19 giờ 15 phút ngày 14/12/2017 tại khu vực cầu Hương thuộc địa phận thôn P, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang Đỗ Văn P có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy heroine bên ngoài bọc nilon màu trắng có trọng lượng 0,2094g cho Đinh Trọng H để kiếm lời 1.100.000đồng. Vật chứng thu giữ gồm: Thu trên người Đỗ Văn P 01 gói ma túy heroine bên ngoài bọc nilon màu trắng có trọng lượng 0,2094g và số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm

ng nghìn đồng); tạm giữ của Đỗ Văn P một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ (đã cũ) có BKS: 88H8-0334. Quá trình khám xét nơi ở của P đã phát hiện thu giữ 02 gói ma túy heroine bên ngoài bọc nilon màu trắng có tổng trọng lượng 0,5064g.

Hành vi của P đã đủ yếu tố để cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

“1. Người nào...*mua bán trái phép...chất ma túy* thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Theo tinh thần hướng dẫn của Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc hướng dẫn thi hành bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14...thì vẫn áp dụng quy định tương ứng của các văn bản quy phạm pháp luật về hình sự có hiệu lực trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 đối với những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018. Do vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[3]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Ma túy là nguyên nhân gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như trong cộng đồng nói chung, làm quần chúng nhân dân bất bình và cả xã hội lên án. Ngoài ra, việc sử dụng ma túy thường xuyên còn có nguy cơ lây nhiễm căn bệnh thế kỷ như HIV-AIDS. Các đối tượng nghiện ma túy từ việc không có tiền sử dụng ma túy còn dẫn đến việc trộm cắp tài sản, cướp tài sản, có khi còn giết người lấy tài sản nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Do vậy cần xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa tội phạm nói chung và làm gương cho người khác có ý thức chấp hành pháp luật.

[4]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo P là người có nhận thức bình thường, có hiểu biết nhất định về pháp luật nhưng không chịu tu dưỡng bản thân, bất chấp quy định của pháp luật đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy mục đích để kiếm lời lấy tiền tiêu sài cá nhân. Mặc dù, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên, trước khi phạm tội, bị cáo đã có 01 tiền án: Ngày 05/8/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đến ngày 24/01/2017, P chấp hành xong toàn bộ bản án nên bị áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra, nhân thân của bị cáo xấu, đã từng bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục - Lao động xã hội Vĩnh Phúc với thời hạn 02 năm theo quyết định số 958/QĐ - UBND ngày 18/6/2010 của Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Tường. Do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để bị cáo có thời gian cải tạo thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo P là con nghiện không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định, sống phụ thuộc gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về nguồn gốc 03 gói ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1, A2, A3, P khai nhận mua 01 gói ma túy heroine bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng của Nguyễn Thị T - sinh năm 1973, trú tại Thôn Đ, thị trấn T, huyện V với giá 1.000.000đ vào khoảng 09 giờ sáng ngày 14/12/2017 tại đoạn đường cách nhà T khoảng 100m ở thôn Đ, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc về để bán kiếm lời. Sau đó P đem về nhà chia ra thành bốn gói ma túy khác nhau đều bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng, P cất giấu để ai mua thì bán. Đến buổi tối cùng ngày, H đến hỏi mua hai gói ma túy heroine của P, P đồng ý bán với giá 1.100.000đ và hẹn H ra cầu Hương để giao ma túy. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập Nguyễn Thị T đến làm việc nhưng T hiện không có mặt tại địa phương nên chưa đủ căn cứ để xử lý. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Đinh Trọng H là người mua ma túy của Đỗ Văn P, H đã đưa tiền cho P nhưng chưa kịp nhận ma túy của P thì bị bắt do vậy hành vi của H không cấu thành tội phạm là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Xuân Đ là người điều khiển xe chở Đinh Trọng H đi

mua ma túy ngày, quá trình điều tra xác định anh Đ không biết mục đích H nhờ chở đi là mua ma túy nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ (đã cũ) có BKS: 88H8-0334 mà P dùng làm phương tiện đi bán ma túy cho H, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Trần Văn G, sinh năm 1991, trú tại: Khu 10, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, anh G không biết P mượn xe của anh để đi bán ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh G. Nhận lại tài sản, anh G không yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng) thu giữ của Đỗ Văn P, quá trình điều tra xác định là tiền P bán trái phép chất ma túy cho Đinh Trọng H mà có nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Đối với mẫu vật do Cơ quan giám định hoàn trả lại sau giám định gồm: A1 = 0,0831 gam; A2 = 0,0169 gam, A3 = 0,2854 gam mẫu và toàn bộ bao gói cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án (trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/12/2017 đến ngày 22/12/2017).

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng) thu giữ của Đỗ Văn P.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật do cơ quan giám định hoàn trả lại sau giám định, gồm A1 = 0,0831 gam; A2 = 0,0169 gam, A3 = 0,2854 gam mẫu và toàn bộ bao gói .

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Đỗ Văn P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS + VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Trường Sơn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

